

Số: **03** /2016/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày **15** tháng **01** năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh Lào Cai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BNV ngày 31/10/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại tờ trình số 11 /TTr-SNV ngày 08/01/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 21/2010/QĐ-UBND ngày 13/8/2010 của UBND tỉnh Lào Cai về việc ban hành quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, Trưởng ban Ban Thi đua – Khen thưởng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ca*

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy; HĐND, UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thi đua – Khen thưởng Trung ương - Bộ Nội vụ;
- Sở Tư pháp, Sở Nội vụ (03 bản);
- Như Điều 3 QĐ;
- Báo Lào Cai, Công báo tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TH, NC. *luoc*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Phong

QUY ĐỊNH

Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của
Ban Thi đua – Khen thưởng tỉnh Lào Cai
(Ban hành kèm theo Quyết định số **03/2016/QĐ-UBND** ngày **15 tháng 04**
năm 2016 của UBND tỉnh Lào Cai)

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban Thi đua - Khen thưởng là tổ chức tương đương chi cục, trực thuộc Sở Nội vụ, có chức năng giúp Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về công tác thi đua - khen thưởng;
2. Ban Thi đua - Khen thưởng là cơ quan thường trực của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nội vụ, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trực thuộc Bộ Nội vụ;
3. Ban Thi đua - Khen thưởng có tư cách pháp nhân, được phép mở tài khoản và sử dụng con dấu riêng để hoạt động theo quy định của pháp luật;
4. Trụ sở của Ban Thi đua – Khen thưởng đặt tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Giúp Giám đốc Sở Nội vụ thực hiện các nhiệm vụ sau:
 - a) Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội đồng thi đua - khen thưởng tỉnh tổ chức các phong trào thi đua;
 - b) Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị, chính trị-xã hội và các tổ chức kinh tế thực hiện các phong trào thi đua và chính sách khen thưởng của Đảng, Nhà nước trên địa bàn tỉnh;
 - c) Chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở địa phương và các cơ quan thông tin đại chúng phát hiện, tuyên truyền và nhân rộng các điển hình tiên tiến;
 - d) Tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức làm công tác thi đua, khen thưởng ở các sở, ban, ngành, ở cấp huyện, cấp xã và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;
 - đ) Ứng dụng khoa học công nghệ trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng;

e) Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra những vấn đề liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng và giải quyết các khiếu nại, tố cáo về lĩnh vực thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật;

2. Thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các sở, ban, ngành, của cấp huyện, cấp xã, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức kinh tế ở địa phương và cơ sở, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định khen thưởng hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng theo quy định;

3. Quản lý, lưu trữ hồ sơ khen thưởng theo quy định của pháp luật; xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thi đua, khen thưởng; tổng hợp, báo cáo định kỳ về thi đua, khen thưởng theo quy định;

4. Xây dựng, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật; quản lý, cấp phát, thu hồi, cấp đổi hiện vật khen thưởng theo phân cấp; tham mưu tổ chức thực hiện việc trao tặng, đón nhận các hình thức khen thưởng theo quy định của pháp luật;

5. Làm nhiệm vụ thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh;

6. Quản lý về tổ chức, bộ máy, biên chế, tài chính, tài sản được giao; thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức của Ban theo quy định của pháp luật;

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nội vụ giao hoặc cơ quan có thẩm quyền giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Ban:

a) Ban Thi đua - Khen thưởng có Trưởng ban và không quá 02 Phó Trưởng ban;

b) Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nội vụ và Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban;

c) Các Phó Trưởng ban giúp Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Ban;

d) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành và theo phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Hành chính – Tổng hợp;

b) Phòng Thi đua - Khen thưởng địa phương và Doanh nghiệp;

c) Phòng Thi đua - Khen thưởng sở, ngành và đoàn thể.

Phòng có Trưởng phòng và 01 Phó Trưởng phòng. Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Phó Trưởng phòng chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công.

Điều 4. Tổ chức các phòng chuyên môn thuộc Ban Thi đua – Khen thưởng

1. Phòng Hành chính – Tổng hợp là tổ chức thuộc Ban Thi đua - Khen thưởng, có chức năng tham mưu giúp Trưởng ban về công tác thông tin, tổng hợp; điều phối các hoạt động của Ban theo chương trình, kế hoạch công tác; các công tác nội bộ Ban Thi đua - Khen thưởng gồm: Công tác tổ chức, cán bộ; an ninh, quốc phòng; cải cách hành chính; thi đua, khen thưởng; văn thư, lưu trữ; tài chính, kế toán, quản lý tài sản; hành chính, quản trị và các công tác khác nhằm đảm bảo cho hoạt động của cơ quan;

2. Phòng Thi đua - Khen thưởng địa phương và doanh nghiệp là tổ chức thuộc Ban Thi đua - Khen thưởng, có chức năng tham mưu giúp Trưởng ban trong lĩnh vực Thi đua – Khen thưởng ở địa phương và doanh nghiệp bao gồm: Xây dựng các văn bản pháp luật về công tác Thi đua – Khen thưởng; xây dựng chính sách, tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về Thi đua – Khen thưởng; bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác Thi đua – Khen thưởng; sơ kết, tổng kết, thẩm định các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; đánh giá hiệu quả công tác Thi đua – Khen thưởng; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về Thi đua – Khen thưởng; công tác khen thưởng kháng chiến các thời kỳ; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về Thi đua – Khen thưởng thuộc phạm vi các huyện, thành phố và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Phòng Thi đua - Khen thưởng sở, ngành và đoàn thể là tổ chức thuộc Ban Thi đua - Khen thưởng, có chức năng tham mưu giúp Trưởng ban trong lĩnh vực Thi đua - Khen thưởng sở, ngành và đoàn thể bao gồm: Xây dựng các văn bản pháp luật về công tác Thi đua – Khen thưởng; xây dựng chính sách về Thi đua – Khen thưởng; tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về Thi đua – Khen thưởng; bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ, công chức làm công tác Thi đua – Khen thưởng; sơ kết, tổng kết, thẩm định các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; đánh giá hiệu quả công tác Thi đua – Khen thưởng; thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về Thi đua – Khen thưởng; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về Thi đua – Khen thưởng thuộc phạm vi sở, ngành, đoàn thể của tỉnh; các hoạt động tham gia Cụm thi đua 7 tỉnh miền núi biên giới phía Bắc.

Điều 5. Biên chế

Biên chế của Ban Thi đua – Khen thưởng nằm trong tổng biên chế của Sở Nội vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao trên cơ sở Đề án vị trí việc làm và theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

Điều 6. Trách nhiệm của Trưởng ban Ban Thi đua – Khen thưởng

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quy định này; ban hành các quyết định sau đây và chỉ đạo, điều hành, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, bảo đảm mọi hoạt động của Ban Thi đua – Khen thưởng hiệu lực, hiệu quả:

a) Quyết định ban hành nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của các phòng thuộc Ban; quy định chức danh công chức cho từng phòng bảo đảm thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ được giao và phù hợp với tình hình thực tế của Ban;

b) Quyết định ban hành Quy chế làm việc của Ban, nội quy cơ quan, các quy định khác có liên quan bảo đảm mọi hoạt động, điều hành của Ban theo đúng quy định của pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề gì vướng mắc, phát sinh cần phải điều chỉnh, Trưởng ban Ban Thi đua – Khen thưởng báo cáo Giám đốc Sở Nội vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Xuân Phong